WINTECHCO
Industrial Components & Solutions

WINTECHCO PRODUCT CATALOG

Chuyên cung cấp bánh xe công nghiệp và chân tăng chỉnh chịu tải



CÔNG TY TNHH WINTECHCO
Mã số thuế: 0111274937
Địa chỉ: Số 78 Ngõ 1, TDP số 1 Xã Hoài Đức,Hà Nội
Hotline: 0961717582
Website: Wintechco.com.vn

1

WINTECHCO là đơn vị chuyên cung cấp bánh xe công nghiệp và chân tăng chỉnh chịu tải phục vụ cho các nhà máy, xưởng cơ khí và hệ thống thiết bị sản xuất. Chúng tôi cung cấp đa dạng các dòng sản phẩm như sau:

Các loại bánh xe:
- ✓ Bánh xe PVC
- ✓ Bánh xe PU
- ✓ Bánh xe Nylon
- ✓ Bánh xe càng Inox
- ✓ Bánh xe kèm chân tăng chỉnh
- ✓ Bánh xe chịu nhiệt
- ✓ Bánh xe Fomarter GD
- ✓ Bánh xe chịu tải nặng
- ✓ Bánh xe giảm chấn

Các loại chân tăng chỉnh:
- ✓ Chân tăng chỉnh chịu tải
- ✓ Chân tăng chỉnh INOX 304
- ✓ Chân tăng chỉnh mạ kẽm
- ✓ Chân tăng chỉnh nhựa

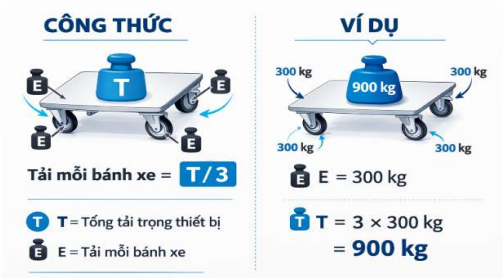
Nhôm định hình và phụ kiện:
- ✓ Thanh nhôm định hình
- ✓ Ke góc
- ✓ Con trượt
- ✓ Bản lề
- ✓ Tay nắm

CAM KẾT CỦA WINTECHCO
- ✓ Chất lượng ổn định
- ✓ Đa dạng kích thước và chủng loại
- ✓ Giá thành cạnh tranh
- ✓ Giao hang nhanh chóng
- ✓ Tư vấn kỹ thuật tận tình

2

Hướng dẫn chọn bánh xe công nghiệp

1. Cách tính tải trọng bánh xe



2. Bảng so sánh chất liệu bánh xe - Wintechco



Đặc điểm	PVC	PU	Nylon	Cao su	TPR	Gang /Thép
Độ êm	TB	Rất êm	Cứng	Rất êm	Êm	Rất cứng
Chịu tải	TB	Cao	Rất cao	TB	TB	Rất cao
Bảo vệ sàn	TB	Rất tốt	Kém	Tốt	Tốt	Rất kém
Chống dầu	Tốt	Tốt	Rất tốt	Kém	TB	Rất tốt
Độ ồn	TB	Thấp	Cao	Thấp	Thấp	Rất cao
Giá thành	Thấp	TB	TB	TB	TB	Cao

3

Bánh xe PVC đen tải trọng 20-70kg - Wintechco

Đặc điểm:
- Vật liệu bánh PVC
- Chịu mài mòn tốt
- Phù hợp sàn xi măng, sàn gạch



Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ	KT Ren	Tải trọng kg
40mm (1.5")	20	59	60x43	44x30	6.3x9.3	M12x30	20
50mm (2")	32	71	68x48	52x35	8x11	M12x30	35
75mm (3")	32	105	92x60	74x45	8x11	M12x30	70

Bánh xe PVC đỏ tải trọng 80-130kg - Wintechco

Đặc điểm:
- Vật liệu bánh PVC
- Chịu mài mòn tốt
- Phù hợp sàn xi măng, sàn gạch



Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ	KT Ren	Tải trọng kg
75mm (3")	32	105	93x61	74x45	8.5x12	M12x30	80
100mm (4")	32	130	93x61	74x45	8.5x12	M12x30	110
125mm (5")	32	155	93x61	74x45	8.5x12	M12x30	130

4

Bánh xe PU tải trọng 80-150kg - Wintechco

Đặc điểm:
- Bánh xe bọc PU (Polyurethane), chống mài mòn
- Di chuyển êm, bảo vệ mặt sàn
- Chịu tải cao, độ bền ổn định



Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ	KT ren	Tải trọng kg
75mm (3")	32	105	93x61	74x45	8.5x12	M12x30	90
100mm (4")	32	130	93x61	74x45	8.5x12	M12x30	120
125mm (5")	32	155	93x61	74x45	8.5x12	M12x30	150

Bánh xe Nylon tải trọng 120-180kg - Wintechco

Đặc điểm:
- Bánh xe làm từ nhựa Nylon có độ cứng cao, chịu tải lớn
- Chống mài mòn tốt, chống dầu mỡ và hóa chất
- Di chuyển ổn định, phù hợp môi trường nhà máy



Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ	KT ren	Tải trọng (kg)
75 mm (3")	32	105	93 × 61	74 × 45	8.5 × 12	M12 × 30	120
100 mm (4")	32	130	93 × 61	74 × 45	8.5 × 12	M12 × 30	150
125 mm (5")	32	155	93 × 61	74 × 45	8.5 × 12	M12 × 30	180

5

Bánh xe TPR tải trọng 70-120kg Wintechco

Đặc điểm:
- Bánh xe làm từ vật liệu TPR đàn hồi tốt
- Di chuyển êm, giảm tiếng ồn và rung lắc
- Không làm trầy xước bề mặt sàn



Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ	KT ren	Tải trọng kg
75mm (3")	32	105	93 × 61	74 × 45	8.5 × 12	M12 × 30	70
100mm (4")	32	130	93 × 61	74 × 45	8.5 × 12	M12 × 30	100
125mm (5")	32	155	93 × 61	74 × 45	8.5 × 12	M12 × 30	120

Bánh xe đen lùn tải trọng 100-220kg - Wintechco

Đặc điểm:
- Thiết kế thấp giúp tăng độ ổn định khi di chuyển
- Kết cấu chắc chắn, chịu tải nặng
- Phù hợp cho máy móc và thiết bị công nghiệp



Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ	Tải trọng (kg)
50mm (2.5")	32	71	72 × 54	55 × 39	7.8 × 5	100
63 mm (2.5")	39	90	95 × 68	72 × 44	8.5 × 11	150
75 mm (3")	44.5	105	105 × 80	83 × 60	8.5 × 11	220

6

Bánh xe FORMARTER - Wintechco

Đặc điểm:
- Bánh xe Formarter có độ bền cao, chịu tải tốt
- Di chuyển linh hoạt, phù hợp xe đẩy hàng
- Kết cấu chắc chắn, sử dụng ổn định trong nhà xưởng



GD-40F GD-60F GD-80F GD-100F GD-120F GD-150F

型 号 MODEL								
GD-40F	42mm	71mm	20mm	6.5mm	55 × 55mm	42 × 42mm	50KG	100KG
GD-60F	50mm	82mm	25mm	7mm	73 × 73mm	58 × 58mm	250KG	500KG
GD-80F	63mm	103mm	30mm	8.5mm	90 × 90mm	70 × 70mm	500KG	1000KG
GD-100F	75mm	120mm	30mm	11mm	95 × 95mm	70 × 70mm	750KG	1500KG
GD-120F	75mm	120mm	30mm	11mm	95 × 95mm	70 × 70mm	1000KG	2000KG



GD-40S GD-60S GD-80S GD-100S GD-120S

型 号 MODEL							
GD-40S	42mm	71mm	20mm	M8	10 MM	50KG	100KG
GD-60S	50mm	82mm	25mm	M12	15MM	250KG	500KG
GD-80S	63mm	103mm	30mm	M12	15MM	500KG	1000KG
GD-100S	75mm	120mm	30mm	M16	20MM	750KG	1500KG
GD-120S	75mm	120mm	30mm	M16	20MM	1000KG	2000KG

7

Bánh xe PVC kèm chân tăng chỉnh Wintechco

Đặc điểm:
- Kết hợp bánh xe và chân tăng chỉnh trong cùng một thiết bị
- Có thể di chuyển hoặc cố định thiết bị khi cần
- Phù hợp cho bàn máy, khung máy và thiết bị công nghiệp



Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ	Ren tăng chỉnh	Tải trọng kg
75mm (3")	32	105	93x61	74x45	8.5x12	M12x +- 15mm	80

8

Bánh xe chịu nhiệt 120-300°C - Wintechco

Đặc điểm:
- Bánh xe làm từ vật liệu chịu nhiệt (Phenolic / nhựa chịu nhiệt)
- Chịu nhiệt độ cao, hoạt động ổn định trong môi trường khắc nghiệt
- Chống mài mòn tốt, phù hợp cho lò sấy và thiết bị nhiệt



Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ	KT ren	Tải trọng kg
75mm (3")	32	105	93x61	74x45	8.5x12	M12x30	80
100mm (4")	32	130	93x61	74x45	8.5x12	M12x30	120
125mm (5")	32	155	93x61	74x45	8.5x12	M12x30	150

Bánh xe TPR chống tĩnh điện trở bề mặt: 10^5 – 10^9 Ω

Đặc điểm:
- Bánh xe làm từ vật liệu chống tĩnh điện (ESD) 10^5 – 10^9 Ω
- Giúp giảm và thoát điện tích trong quá trình di chuyển
- Di chuyển êm, phù hợp môi trường yêu cầu an toàn điện



Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ	KT ren	Tải trọng (kg)
75 mm (3")	32	105	93 × 61	74 × 45	8.5 × 12	M12 × 30	70
100 mm (4")	32	130	93 × 61	74 × 45	8.5 × 12	M12 × 30	100
125 mm (5")	32	155	93 × 61	74 × 45	8.5 × 12	M12 × 30	120

9

Bánh xe PU lõi gang tải nặng Wintechco

Đặc điểm:
- Bánh xe PU bọc ngoài, lõi gang chịu lực cao
- Chịu tải lớn, độ bền cao trong môi trường công nghiệp
- Di chuyển ổn định, hạn chế mài mòn và bảo vệ mặt sàn



Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ	KT ren	Tải trọng kg
100mm (4")	50	144	115 × 100	84 × 71.5	20 × 11		250
125mm (5")	50	165	115 × 100	84 × 71.5	20 × 11		300
150mm (6")	50	191	115 × 100	84 × 71.5	20 × 11		350

Bánh xe Nylon tải trọng 120-180kg Wintechco

Đặc điểm:
- Bánh xe làm từ nhựa Nylon có độ cứng cao, chịu tải lớn
- Chống mài mòn tốt, chống dầu mỡ và hóa chất
- Di chuyển ổn định, phù hợp môi trường nhà máy

Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ	KT ren	Tải trọng (kg)
75 mm (3")	32	105	93 × 61	74 × 45	8.5 × 12	M12 × 30	120
100 mm (4")	32	130	93 × 61	74 × 45	8.5 × 12	M12 × 30	150
125 mm (5")	32	155	93 × 61	74 × 45	8.5 × 12	M12 × 30	180

10

Bánh xe TPU lõi gang tải nặng - Wintechco

Đặc điểm:
- Bánh xe PU bọc ngoài, lõi gang chịu lực cao
- Chịu tải lớn, độ bền cao trong môi trường công nghiệp
- Di chuyển ổn định, hạn chế mài mòn và bảo vệ mặt sàn



Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ		Tải trọng kg
100mm (4")	50	144	115 × 100	84 × 71.5	20 × 11		250
125mm (5")	50	165	115 × 100	84 × 71.5	20 × 11		300
150mm (6")	50	191	115 × 100	84 × 71.5	20 × 11		350

Bánh xe TPU Hàn Quốc tải nặng - Wintechco

Đặc điểm:
- Bánh xe PU Hàn Quốc chất lượng cao, chống mài mòn tốt
- Lõi gang chắc chắn, chịu tải lớn và độ bền cao
- Di chuyển êm, không làm trầy xước mặt sàn



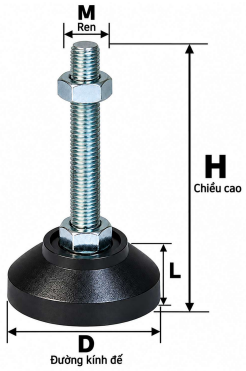
Đường kính	Chiều rộng	Chiều cao	KT tấm đế	KT tâm lỗ	KT lỗ		Tải trọng kg
100mm (4")	50	144	115 × 100	84 × 71.5	20 × 11		250
125mm (5")	50	165	115 × 100	84 × 71.5	20 × 11		300
150mm (6")	50	191	115 × 100	84 × 71.5	20 × 11		350

11

CHÂN TĂNG CHỈNH ĐẾ NHỰA

Vật liệu: Đế nhựa + ty ren thép mạ kẽm hoặc inox
Ứng dụng: Bàn thao tác, kệ, khung máy, khung nhôm
Đặc điểm: Nhẹ, chống ăn mòn, không làm xước nền

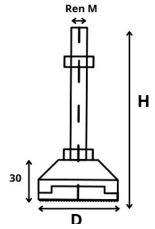




Thông số chân tăng chỉnh nhựa				
Đường kính D (mm)	Ren M	L	Chiều cao H (mm)	Chịu tải/4pcs
D40	M8	20	60/100/150	100
	M10	20	60/100/150/200	150
	M12	20	60/100/150/200	200
D50	M10	23	60/100/150/200	250
	M12	23	60/100/150/200	300
D60	M10	28	60/100/150/200	400
	M12	28	60/100/150/200	500
	M16	28	60/100/150/200	600
D80	M16	26	60/100/150/200	700
	M20	26	60/100/150/200	900

12

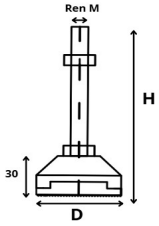
CHÂN TĂNG CHỈNH ĐẾ NHỰA





Thông số chân tăng chỉnh chịu tải Wintechco			
Đường kính D (mm)	Ren M	Chiều cao H (mm)	Chịu tải/4pcs
D40	M8	60/120/170/220	100
	M10	60/120/170/220	150
	M12	60/120/170/220	200
D50	M10	60/120/170/220	250
	M12	60/120/170/220	300
D60	M10	60/120/170/220	400
	M12	60/120/170/220	500
	M16	60/120/170/220	600
D80	M16	60/120/170/220	700
	M20	60/120/170/220	900
D100	M20	60/120/170/220	1200
	M24	170/220	1400
	M30	170/220	1600
D120	M24	170/220	1800
	M30	170/220	2000

Chân tăng chỉnh inox 304 chịu tải nặng-Wintechco





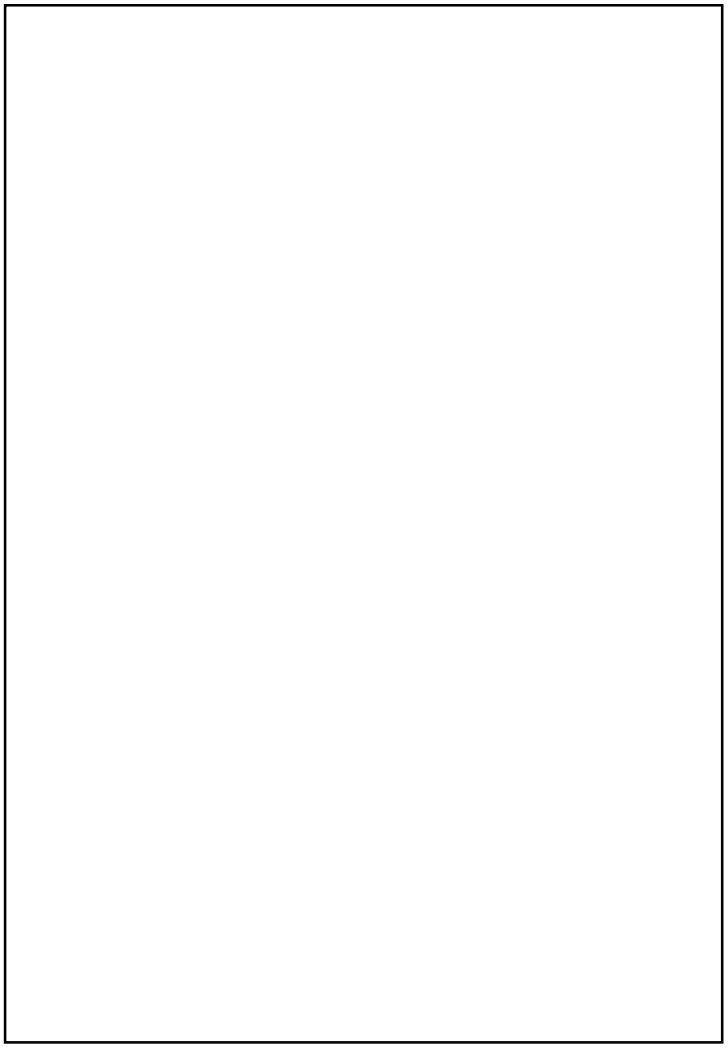
Thông số chân tăng chỉnh chịu tải inox 304 - Wintechco			
Đường kính D (mm)	Ren M	Chiều cao H (mm)	Chịu tải/4pcs
D40	M8	60/120/170/220	100
	M10	60/120/170/220	150
	M12	60/120/170/220	200
D60	M10	60/120/170/220	400
	M12	60/120/170/220	500
	M16	60/120/170/220	600
D80	M16	60/120/170/220	700
	M20	60/120/170/220	900
D100	M20	60/120/170/220	1200
	M24	170/220	1400
	M30	170/220	1600
D120	M24	170/220	1800
	M30	170/220	2000

13

CÁC LOẠI TAY NẮM



14



15